

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh dự toán Thu, Chi ngân sách nhà nước năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ GIAI XUÂN
KHÓA I - KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH 15 ngày 16/6/2025 của UBTVQH về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An năm 2025;

Xét Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 22/07/2025 của UBND xã Giai Xuân về việc điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách nhà nước trên địa bàn và phương án phân bổ dự toán thu chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2025. Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách, Ban văn hoá xã hội; ý kiến của các đại biểu HĐND xã,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

1. Về Thu ngân sách Nhà nước:

1.1 Dự toán thu ngân sách đầu năm: **38.412.327.215** đồng

1.2. Dự toán điều chỉnh tăng: **44.530.345.000** đồng

Trong đó: + Thu tiền sử dụng đất: 500.000.000 đồng

+ Bổ sung cân đối NS: 39.734.081.000 đồng

+ Bổ sung có mục tiêu: 4.296.264.000 đồng

1.3. Dự toán sau khi điều chỉnh: **82.942.672.215** đồng

Trong đó: + Thu ngân sách tại địa bàn: 3.333.799.000 đồng

+ Thu bổ sung ngân sách cấp trên: 77.086.612.534 đồng

+ Thu chuyển nguồn, kết dư: 2.522.260.681 đồng

2. Về chi ngân sách nhà nước:

2.1. Dự toán thu ngân sách đầu năm: **38.412.327.215** đồng

2.2. Điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách: **44.530.345.000** đồng

Trong đó:

+ Chi xây dựng cơ bản:	500.000.000 đồng
+ Chi thường xuyên :	39.734.081.000 đồng
+ Chi bổ sung nguồn mục tiêu:	4.296.264.000 đồng)
2.3. Dự toán sau khi điều chỉnh:	82.942.672.215 đồng
<i>Trong đó:</i> + Chi đầu tư phát triển:	9.170.653.000 đồng
+ Chi thường xuyên:	57.017.316.681 đồng
+ Chi bổ sung có MT:	16.436.596.534 đồng
+ Chi dự phòng:	318.106.000 đồng

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban Nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này”.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Giai Xuân khoá I, kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 01/08/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, VP HĐND-UBND tỉnh (B/c);
- TT Đảng uỷ, HĐND, UB MTTQ xã;
- Chủ tịch, các P.CT UBND;
- Đại biểu HĐND xã;
- UV UBND xã;
- Lưu VT, HĐND.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phương

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo NQ số: 10/NQ-HĐND ngày 01/8/2025 của HĐND xã Giai Xuân)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán HĐND giao trong năm 2025	Điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2025		Dự toán sau điều chỉnh năm 2025	Ghi chú
			Điều chỉnh tăng(+)	Điều chỉnh giảm(-)		
A	Tổng chi (I+II+III+IV)	38 412 327 215	47 700 013 000	3 169 668 000	82 942 672 215	
I	Chi xây dựng cơ bản	8 670 653 000	500 000 000		9 170 653 000	
II	Chi thường xuyên	29 423 568 215	42 903 749 000	3 169 668 000	57 017 316 681	
1	Chi An ninh - Quốc phòng	651 066 000		146 394 000	504 672 000	
2	Chi sự nghiệp giáo dục	166 800 000	39 734 081 000		39 900 881 000	
-	Chi hoạt động các trường học		39 734 081 000		39 734 081 000	
-	Hoạt động hoạt động giáo dục	166 800 000			166 800 000	
3	SN Y tế (kinh phí phòng chống dịch, ATTP)	30 000 000	80 000 000		110 000 000	
4	Chi sự nghiệp Văn hóa - TT, đài TT	160 000 000		65 000 000	95 000 000	
5	Chi thể dục, thể thao	100 000 000			100 000 000	
6	Chi sự nghiệp Kinh tế , MT	450 000 000	120 000 000		570 000 000	
7	Chi sự nghiệp Xã Hội	188 514 000		43 264 000	145 250 000	
-	Hưu địa phương, BHYT	85 264 000		43 264 000	42 000 000	
-	Chi quà lễ, tết	23 250 000			23 250 000	
-	Chi khác	80 000 000			80 000 000	
8	Chi QLNN Đảng đoàn thể	14 281 720 681	2 727 668 000	2 915 010 000	14 094 378 681	
8.1	Chi lương Phụ cấp lương	10 866 344 000	237 658 000	2 396 010 000	8 707 992 000	
8.2	Chi QL NN - UBND	1 780 373 081		471 000 000	1 309 373 081	
8.3	Hoạt động và phụ cấp đại biểu HĐND	619 428 000			619 428 000	
-	Hoạt động HĐND	223 500 000			223 500 000	
	Phụ cấp đại biểu HĐND	395 928 000			395 928 000	
8.4	Kinh phí Đảng	742 575 600	1 433 424 000		2 175 999 600	
-	Phụ cấp cấp uỷ viên	252 720 000			252 720 000	
-	Chi lương, phụ cấp		1 404 424 000		1 404 424 000	
-	Đề án 01	7 020 000			7 020 000	
-	Chi hoạt động các tổ dân vận		29 000 000		29 000 000	
-	Chi hoạt động công tác Đảng theo QĐ 99	482 835 600			482 835 600	
8.5	UBMTTQ xã	75 000 000	1 056 586 000		1 131 586 000	
-	+ Chi lương phụ cấp theo lương		991 586 000		991 586 000	
-	+ Hoạt động UBMTTQ	50 000 000			50 000 000	
-	+ Chi tiền khu dân cư xóm bản và Phong trào	25 000 000	65 000 000		90 000 000	
8.6	Chi HD đoàn thanh Niên	37 500 000			37 500 000	
8.7	Chi hội phụ nữ	37 500 000			37 500 000	

8.8	Chi HĐ hội nông dân	37 500 000			37 500 000	
8.9	Chi hội cựu chiến binh	37 500 000			37 500 000	
8.10	Hoạt động các tổ chức xã hội Nghề Nghiệp	48 000 000		48 000 000		
9	Chi từ chuyển nguồn 2024 chuyển sang	1 255 135 000			1 255 135 000	
10	Chi khác ngân sách		242 000 000		242 000 000	
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu 2025	12 140 332 534	4 296 264 000		16 436 596 534	
IV	Chi dự phòng	318 106 000			318 106 000	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ



ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Kèm theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 01/8/2025 của HĐND xã Giai Xuân)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Tổng dự toán HĐND xã giao năm 2025	Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh năm 2025	Ghi chú
			Điều chỉnh tăng(+)	Điều chỉnh giảm(-)		
A	B				10	
	TỔNG THU	38 412 327 215	44 530 345 000		82 942 672 215	
I	Thu ngân sách trên địa bàn	2 833 799 000	500 000 000		3 333 799 000	
a	Thu xã hưởng 100%	334 311 000			334 311 000	
1	Phí và lệ phí	35 800 000			35 800 000	
2	Thu từ quỹ đất công và hoa lợi	287 311 000			287 311 000	
3	Thu khác	11 200 000			11 200 000	
	<i>Thu phạt, tịch thu khác theo quy định</i>					
	<i>Thu phí chợ, bến bãi mặt nước</i>	11 200 000			11 200 000	
4	Thu hồi các khoản chi năm trước					
b	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	2 499 488 000	500 000 000		2 999 488 000	
1	Thuế GTGT	24 700 000			24 700 000	
2	Thu sử dụng đất phi NN	128 000			128 000	
3	Thu tiền sử dụng đất (Đất được NN giao và công nhận QSD đất)	2 400 000 000	500 000 000		2 900 000 000	
4	Lệ phí môn bài	3 600 000			3 600 000	
5	Lệ phí trước bạ nhà đất	59 960 000			59 960 000	
6	Thuế thu nhập cá nhân	10 800 000			10 800 000	
7	Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản	25 000 000			25 000 000	
II	Thu kết dư ngân sách	314 681			314 681	
III	Thu chuyển nguồn	2 521 946 000			2 521 946 000	
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	33 056 267 534	44 030 345 000		77 086 612 534	
1	<i>Thu bổ sung cân đối</i>	15 962 093 000	39 734 081 000		55 696 174 000	
2	<i>Thu bổ sung có mục tiêu</i>	17 094 174 534	4 296 264 000		21 390 438 534	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ